

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày 20 - 5 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Dụng

Ông Lê Ngọc Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Y Y Niê; tên gọi khác: Không - Sinh năm 1996, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y K Niê và bà Nguyễn Thị H, hiện đang trú tại Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; có vợ là H W Niê, sinh năm 1995 và có 02 người con (lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 08/8/2018, Y Y Niê bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (theo bản án số 249/HSPT, đã xóa án tích).

Ngày 25/5/2021, Y Y Niê bị Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (theo bản án số 12/HSST, đã xóa án tích).

Ngày 10/3/2025, Y Y Niê bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 19/5/2025, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk đã đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và hiện nay Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin đã ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 08/2025/HSST/LCĐKNCT ngày 14/3/20205, bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Y Đ Hmok, sinh năm 2002. Địa chỉ: Buôn M, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt;

+ Anh Y Đ1 Kbuôr, sinh năm 1997. Địa chỉ: Buôn M, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt;

+ Anh Nguyễn Đức Minh T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Buôn Ê, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

+ Anh Mai Thế A, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt;

+ Anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt;

+ Anh Đặng Minh T1, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn 9, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn D, xã W, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt;

+ Anh Mai Đại T2, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt;

+ Anh Mai Thế T3, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa hôm nay, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do tò mò muốn nghiên cứu về súng nên chiều ngày 24/7/2024 ở tiệm bán bánh mì tại ngã 3 D thuộc phường K, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Y Y Niê (sinh năm 1996, trú tại Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) có gặp một người tên T4 (chưa xác định được nhân thân) để mượn 01 khẩu súng ngắn và mua 200.000 đồng tiền đạn. Sau đó, Y Y Niê cất súng, đạn vào túi chéo đeo trên người và đem về nhà. Đến buổi tối cùng ngày, do tò mò nên Y Y Niê đi ra khu vực bờ hồ buôn E ở gần nhà, lấy khẩu súng ra và hướng nòng súng xuống lòng hồ bắn thử 02 (hai) phát. Bắn xong Y Y Niê biết khẩu súng còn sử dụng được nên cất lại vào túi chéo đi về nhà.

Đến ngày 26/7/2024, do có mâu thuẫn trên mạng xã hội Facebook với Mai Thế A (sinh năm 1998, trú tại thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) nên Y Y Niê

đã hẹn gặp nhau với Mai Thế A ở trước nhà xe P trên đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để giải quyết mâu thuẫn. Y Y Niê rủ các đối tượng: Y Đ Hmok (sinh năm 2002, trú tại Buôn M, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk), Y Đ1 Kbuôr (sinh năm 1997, trú tại Buôn M, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) và Nguyễn Đức Minh T (sinh năm 1994, trú tại Buôn Ê, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) là người điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda, màu đỏ, biển kiểm soát (BKS) 47A - 295.01 (xe ô tô do Y Y Niê đi thuê) cùng đi đến chỗ hẹn. Khi đến nơi, Y Y Niê và Mai Thế A xảy ra tranh cãi thì được mọi người can ngăn. Y Y Niê tiếp tục hẹn Mai Thế A về nhà của Mai Thế A tại thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để nói chuyện cho rõ ràng. Khi tới nơi thì Y Y Niê gặp Mai Đại T2 (sinh năm 1989, trú tại thôn 8, xã E, huyện C - là chú ruột của Mai Thế A). Y Y Niê yêu cầu anh T2 gọi điện thoại cho Mai Thế A về để nói chuyện, nhưng T2 không liên lạc được cho Mai Thế A. Do bức tức, Y Y Niê đã rút khẩu súng cất giấu sẵn trong túi đeo chéo mang theo trên người rồi dương súng lên cao, nòng hướng chếch lên trời bắn 03 (ba) phát súng nổ, một phát súng bị kẹt đạn, không trúng ai. Sau đó, Y Y Niê điều khiển xe ô tô chở Tiến, Y Đô Lim và Y Đơri về nhà Y Y. Đến buổi tối cùng ngày, Y Y Niê đến nhà T để cùng đi trả xe ô tô thuê, thì gặp Nguyễn Xuân N (sinh năm 1989, trú tại thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) đang ở nhà T nên rủ thêm N cùng đi nhưng chưa trả được xe nên cả ba quay trở về. Khi về tới nhà T thì Y Y Niê thấy có Đặng Minh T1 (sinh năm 1995, trú tại thôn 9, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) do N gọi đến. Y Y Niê đã nhờ N và T1 giúp chở đi giải quyết công việc cá nhân thì được N, T1 đồng ý. T1 điều khiển xe ô tô loại bán tải biển kiểm soát 47C - 264.19 chở Y Y Niê và N theo hướng đi xã EK, thành phố B, tuy nhiên trên đường đi thì Y Y Niê đã thay đổi ý định không đi nữa và nhờ T1 chở về lại nhà của T. Khi cả ba về tới nơi thì Y Y Niê bị lực lượng Công an huyện C yêu cầu làm việc, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Y Y Niê và Nguyễn Đức Minh T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình khám xét trên người của Y Y Niê, khám xét tại nơi ở của Nguyễn Đức Minh T, kiểm tra trên xe ô tô bán tải BKS 47C - 264.19 do T1 điều khiển và khám nghiệm tại hiện trường nhà của Mai Thế A nơi Y Y Niê đã sử dụng súng, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện C ngoài thu giữ ma túy thì còn phát hiện, thu giữ: 01 (một) khẩu súng, 11 (mười một) viên đạn và 03 (ba) vỏ đạn. Tất cả số súng, đạn và vỏ đạn nêu trên Y Y Niê thừa nhận là của mình tàng trữ và sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 1807/KL-KTHS ngày 21/8/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

“- Vật hình khẩu súng gửi giám định là súng tự chế tạo, khi bắn có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất; hiện tại khẩu súng sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng. Trên súng không phát hiện ký tự đóng chìm.

11 (mười một) viên đạn gửi giám định là đạn cỡ (5,6 x 15,5)mm, hiện tại còn sử dụng được và thuộc vũ khí thể thao.

- 03 (ba) vỏ đạn gửi giám định là vỏ của loại đạn cỡ (5,6x15,5)mm (loại đạn này thuộc vũ khí thể thao). 03 (ba) vỏ đạn này do khẩu súng gửi giám định bắn

ra”.

- Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với đối tượng tên “T4” là người đã cho mượn súng và bán đạn cho bị cáo Y Y Niê. Trong quá trình điều tra Cơ quan ANĐT đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa xác định được nên Cơ quan ANĐT tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Y Y Niê, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk ra Cáo trạng số 05 ngày 10/3/2025 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự, hiện vụ án đang trong quá trình xét xử tại Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Đối với hành vi tàng trữ 11 viên đạn (thuộc vũ khí thể thao) của bị cáo Y Y Niê thì ngày 13/01/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 43 bằng hình thức phạt với số tiền 15.000.000 đồng là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Đức Minh T (sinh năm 1994, trú tại Buôn Ê, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk), Y Đ Hmok (sinh năm 2002, trú tại Buôn M, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) và Y Đ1 Kbuôr (sinh năm 1997, trú tại Buôn M, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) không biết Y Y Niê tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng nên Cơ quan ANĐT không đề cập xử lý là phù hợp.

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKSĐL-P1 ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Y Y Niê, về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Y Y Niê đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk giữ quyền công tố đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Y Y Niê phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”; Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Y Y Niê mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) khẩu súng tự chế bằng kim loại, màu đen, dài 17 cm, rộng 10,5 cm, kèm theo một hộp tiếp đạn bên trong không có đạn (thuộc vũ khí quân dụng); 03 (ba) vỏ đạn có cùng đặc điểm, bằng kim loại màu vàng đồng, dài 15,5mm (thuộc vũ khí thể thao).

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và không bị khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Y Y Niê tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật và coi thường các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý vũ khí quân dụng, ngày 24/7/2024 và ngày 26/7/2024, Y Y Niê đã có hành vi tàng trữ, sử dụng nhiều lần với 01 khẩu súng thuộc loại vũ khí quân dụng tại xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Đến tối ngày 26/7/2024 thì bị lực lượng công an huyện C yêu cầu làm việc, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Y Y Niê và đồng bọn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình khám xét trên người của Y Y Niê, khám xét tại nơi ở của Nguyễn Đức Minh T, kiểm tra trên xe ô tô bán tải BKS 47C - 264.19 do T1 điều khiển và khám nghiệm tại hiện trường nhà của Mai Thế A nơi Y Y Niê đã sử dụng súng, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Cư Kuin ngoài việc thu giữ ma túy thì còn phát hiện, thu giữ: 01 (một) khẩu súng, 11 (mười một) viên đạn và 03 (ba) vỏ đạn. Tất cả số súng, đạn và vỏ đạn nêu trên Y Y Niê thừa nhận là của mình tàng trữ và sử dụng. Theo kết quả giám định đã kết luận khẩu súng nêu trên là súng tự chế tạo, khi bắn có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất; hiện tại khẩu súng sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh truy tố cũng như về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật. Như vậy, hành vi của bị cáo Y Y Niê đã phạm tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Điều 304 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

[3]. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân, bị cáo biết được rằng việc tàng trữ, sử dụng súng đạn là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mượn 01 khẩu súng của người khác và mua nhiều viên đạn, rồi cất giấu súng của mình để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các quy định của Nhà nước về tàng trữ, sử dụng, mua bán và quản lý vũ khí quân dụng, đồng thời tiềm ẩn nguy cơ gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án, nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Mặt khác, ngoài hành vi phạm tội này thì bị cáo còn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và ngày 19/5/2025, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk đã đưa ra

xét xử. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo với xã hội trong một thời gian nhất định thì mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện bắn súng vào ngày 24/7/2024 và ngày 26/7/2024 là Phạm tội “02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số; thành khẩn khai báo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin xét xử bị cáo Y Y Niê về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, do bản án này chưa có hiệu lực pháp luật nên không tổng hợp hình phạt chung của hai bản án được.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu, tiêu hủy 01 (một) khẩu súng tự chế bằng kim loại, màu đen, dài 17 cm, rộng 10,5 cm, kèm theo một hộp tiếp đạn bên trong không có đạn (thuộc vũ khí quân dụng); 03 (ba) vỏ đạn có cùng đặc điểm, bằng kim loại màu vàng đồng, dài 15,5mm (thuộc vũ khí thể thao).

[7]. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Y Y Niê phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Y Y Niê phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Y Y Niê 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) khẩu súng tự chế bằng kim loại, màu đen, dài 17 cm, rộng 10,5 cm, kèm theo một hộp tiếp đạn bên trong không có đạn (thuộc vũ khí quân dụng); 03 (ba) vỏ đạn có cùng đặc điểm, bằng kim loại màu vàng đồng, dài 15,5mm (thuộc vũ khí thể thao). Được niêm phong theo quy định, đang bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đắk Lắk.

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/4/2025 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Cục Thi

hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk và Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Đắk Lắk).

4. Về án phí:

Bị cáo Y Y Niê phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Y Phi Kbuôr